

Số: /BC-UBND

TP. Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Thanh Hóa theo Bộ chỉ tiêu chuyển đổi số cấp huyện tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Quyết định số 1042/QĐ-UBND, ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh về việc Ban hành tạm thời Bộ tiêu chí chuyển đổi số cấp huyện đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, UBND thành phố Thanh Hóa báo cáo kết quả chuyển đổi số theo Bộ chỉ tiêu chuyển đổi số cấp huyện đến hết năm 2024 như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

UBND thành phố Thanh Hóa đã ban hành 200 văn bản triển khai về chuyển đổi số (20 kế hoạch, 16 Quyết định, 164 công văn, báo cáo). 34/34 phường, xã đã ban hành Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn và kế hoạch chuyển đổi số hàng năm.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

- Nhóm tiêu chí chung: gồm 01 tiêu chí (0/1): 100% các phường, xã được công nhận hoàn thành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã đảm bảo tiến độ.

- Nhóm tiêu chí về Hạ tầng số và An toàn thông tin mạng: gồm 05 tiêu chí (đạt 4/5). Tiêu chí 2.1 chưa đạt: Hệ thống thông tin của thành phố và các phường, xã chưa triển khai đầy đủ phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ.

- Nhóm tiêu chí về Chính quyền số: gồm 09 tiêu chí (đạt 9/9)

- Nhóm tiêu chí về Kinh tế số: gồm 05 tiêu chí (đạt 3/5): Tiêu chí 4.1 chưa đạt: 50% doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh tham gia các sàn thương mại điện tử; Tiêu chí 4.5: Có số hóa các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn được xếp hạng cấp tỉnh trở lên và các điểm du lịch đưa lên Trang thông tin điện tử của thành phố

- Nhóm tiêu chí về Xã hội số: gồm 03 tiêu chí (đạt 2/3): Tiêu chí 5.3 chưa đạt: 100% trạm y tế, cơ sở giáo dục và đào tạo thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.

* Bộ tiêu chí tạm thời chuyển đổi số cấp huyện đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh, gồm 5 nhóm tiêu chí với 23 tiêu chí thành phần (đạt 18/23), cụ thể như sau:

1. Tiêu chí chung

1.1. Phường, xã được công nhận hoàn thành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã và duy trì ổn định: **(Phần đầu hoàn thành sớm theo chỉ tiêu tỉnh giao tại QĐ 969/QĐ-UBND ngày 13/3/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025)**

- Năm 2022 có 10 phường, xã được công nhận hoàn thành¹,

- Năm 2023 có 10 phường, xã đề nghị thẩm định công nhận hoàn thành²

¹ Phường Ba Đình, Phường Điện Biên, Phường Đông Hương, Phường Đông Sơn, Phường Đông Thọ, Phường Đông Vệ, Xã Hoằng Quang, phường Lam Sơn, phường Nam Ngạn, phường Trường Thi

² Phường Tào Xuyên, phường Tân Sơn, phường Đông Hải, phường Phú Sơn, phường Quảng Thịnh, phường

(Nhiều hơn 01 đơn vị so với chỉ tiêu được giao),

- Năm 2024 phân đầu 14 phường, xã còn lại hoàn thành chuyển đổi số.

2. Hạ tầng số và an toàn thông tin mạng

2.1. Hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn được phê duyệt và triển khai phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ (100%):

- 39/39 (đạt 100%) hồ sơ đề xuất cấp độ của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn được phê duyệt theo quy định;

- 12/39 (đạt 30,77%) hệ thống thông tin thực hiện triển khai các phương án theo hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt. (**Chưa đạt**)

2.2. Có hệ thống Camera an ninh trên địa bàn kết nối về Công an thành phố phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông: Đã lắp đặt hơn 18.000 camera giám sát giám sát trên địa bàn phường, xã. Các camera được lắp đặt, phủ kín ở các tuyến đường chính, các khu vực, địa bàn trọng điểm (**Đạt**)

2.3. Hộ gia đình được phủ mạng Internet băng rộng cáp quang (70%): 98147/106605 (92%): (**Vượt chỉ tiêu**)

2.4 Có hệ thống Wifi công cộng miễn phí phục vụ nhu cầu của người dân và du khách tại các điểm công cộng: Tại các nhà văn hóa, Phố đi bộ Phan Chu Trinh, trụ sở UBND thành phố (Bộ phận một cửa điện tử; bộ phận tiếp dân...), Trụ sở của 34 UBND các phường, xã: (**Đạt**)

2.5. Có hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối thông suốt đến 100% cấp xã (khuyến khích đến cấp thôn), cấp huyện, tỉnh và Trung ương: Năm 2021: 35 hội nghị; Năm 2022: 31 hội nghị; Năm 2023: 35 hội nghị; Năm 2024: 20 hội nghị. (**Đạt**)

- 17/34 phường, xã đầu tư hệ thống truyền hình đến phố, thôn.

3. Chính quyền số

3.1. Tỷ lệ cán bộ, công chức của cấp huyện được trang bị máy tính, có kết nối mạng LAN, được cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền (100%): (**Đạt**)

- 100% cán bộ, công chức cấp của thành phố và 34 phường, xã được trang bị máy tính có kết nối mạng LAN.

- Hiện tại có 50 máy tính được cài phần mềm Bkav Endpoint và các máy tính sử dụng phần mềm diệt virus mặc định của Microsoft

3.2. Tỷ lệ văn bản, hồ sơ công việc của UBND cấp huyện và các đơn vị trực thuộc được tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật theo quy định) (100%): 100% văn bản và hồ sơ công việc được thực hiện trên môi trường mạng. Tổng số lượt văn bản trao đổi, xử lý trên môi trường điện tử, cụ thể: Tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 05/11/2024 là 277.441 văn bản (172.652 văn bản đến; 104.789 văn bản đi) tỷ lệ văn bản được ký số đạt 100%. (**Đạt**)

3.3. Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết trực tuyến (90%): 37548/37698 = 99,6% (**Vượt chỉ tiêu**)

3.4. Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận, giải quyết trực tuyến toàn trình (85%): 15424/15378 = 99,7% (**Vượt chỉ tiêu**)

3.5. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến hồ sơ thủ tục hành chính trên tổng số giao

dịch thanh toán của dịch vụ công (45%). 100% TTHC có thu phí, lệ phí được cung cấp dịch vụ thanh toán trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia. Trong kỳ báo cáo UBND phường, xã và UBND thành phố Thanh Hóa đã thu 1.757.251.138 đồng. Tính trên toàn thành phố tỷ lệ hồ sơ thu phí, lệ phí trực tuyến trên tổng số hồ sơ có yêu cầu thu phí trong năm 2024 đạt trên 80% (**Vượt chỉ tiêu**)

3.6. Tỷ lệ hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa (80%): 100% hồ sơ thủ tục hành chính được số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết. (**Vượt chỉ tiêu**)

3.7. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản (100%) (**Đạt**)

3.8. Trang thông tin điện tử cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng: 35/35 (Trang thông tin điện tử của thành phố và 34 phường, xã) (**Đạt**).

3.9. UBND cấp huyện có công chức chuyên môn chuyên trách ứng dụng công nghệ thông tin, công tác chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng: Tại UBND thành phố đã phân công 01 công chức tham mưu nhiệm vụ chuyển đổi số và 03 công chức tham mưu về ứng dụng CNTT, an toàn thông tin (**Đạt**)

4. Kinh tế số

4.1. Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh tham gia các sàn thương mại điện tử (bao gồm trang thông tin điện tử, mạng xã hội có chức năng sàn giao dịch thương mại điện tử) (50%): 2111/5860 (36%) (**Chưa đạt**)

4.2. Tỷ lệ các sản phẩm chủ lực, đặc trưng, sản phẩm OCOP của địa phương được đưa lên sàn thương mại điện tử (bao gồm trang thông tin điện tử, mạng xã hội có chức năng sàn giao dịch thương mại điện tử): 33/33 (**Đạt**)

4.3. Tỷ lệ hợp tác xã, hộ sản xuất nông nghiệp ứng dụng mô hình công nghệ số trong quản lý sản xuất và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, dịch vụ (30%): 6460/21380 (30,22%) (**Vượt chỉ tiêu**)

4.4. Tỷ lệ triển khai hoạt động thu phí điện tử, không dùng tiền mặt cho các dịch vụ thiết yếu (Điện, nước, viễn thông, y tế, giáo dục...) (60%) : Tỷ lệ sử dụng thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt đạt 76,88% (**Vượt chỉ tiêu**)

4.5. Số hóa các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn được xếp hạng cấp tỉnh trở lên và các điểm du lịch đưa lên Cổng thông tin du lịch tỉnh hoặc Cổng/trang thông tin điện tử của đơn vị: Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch đang triển khai số hóa các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn được xếp hạng cấp tỉnh (**Chưa đạt**)

5. Xã hội số

5.1. Tỷ lệ Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động hiệu quả theo yêu cầu của địa phương. (85%): 311/311 Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động hiệu quả theo hướng dẫn của thành phố và phường, xã (**Vượt chỉ tiêu**).

5.2. Trung tâm y tế, bệnh viện thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin theo Thông tư 54/2017/TT-BYT và Thông tư 46/2018/TT-BYT của Bộ Y tế.

Bệnh viện Đa khoa thành phố và Trung tâm Y tế thành phố triển khai ứng dụng công nghệ thông tin theo Thông tư 54/2017/TT-BYT và triển khai hồ sơ bệnh án điện tử theo Thông tư 46/2018/TT-BYT (**Đạt**)

5.3. Tỷ lệ trạm y tế, cơ sở giáo dục và đào tạo thực hiện thanh toán không

dùng tiền mặt. (100%): 80% các trạm y tế, cơ sở giáo dục và đào tạo đang triển khai thanh toán phí dịch vụ y tế không dùng tiền mặt (***Chưa đạt***).

UBND thành phố Thanh Hóa báo cáo kết quả chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Thanh Hóa theo Bộ chỉ tiêu chuyển đổi số cấp huyện tỉnh Thanh Hóa./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (b/c)
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Lưu: VT, VHTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Việt Hùng